

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *01* /NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày *16* tháng 3 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Về chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án “Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) Dự án thành phần tỉnh Quảng Trị”**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ  
KHÓA VIII, NHIỆM KỲ 2021-2026**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Văn bản 419/TTg-KTTH ngày 02/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 218/QĐ-TTg ngày 19/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án “Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) - Dự án thành phần tỉnh Quảng Trị”;

Xét Tờ trình số 31/TTr-UBND ngày 08/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Văn bản số 54/HĐND-CTHĐND ngày 08/3/2022 của Thường trực HĐND tỉnh về việc lấy phiếu biểu quyết điều chỉnh chủ trương đầu tư theo Nghị quyết số 21/NQ-

HĐND ngày 21/4/2020 và mua trang thiết bị, sinh phẩm, hóa chất, thuốc, vật tư y tế phục vụ phòng, chống dịch Covid-19 đợt 2 năm 2022; Báo cáo thẩm tra số 18/BC - HĐND ngày 08/3/2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh; Ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án “Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) - Dự án thành phần tỉnh Quảng Trị” với các nội dung như sau:

### 1. Mục tiêu đầu tư:

Nhằm đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ đời sống và sản xuất của các khu vực có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, thường xuyên chịu tác động của biến đổi khí hậu ngày càng phức tạp; trong đó tập trung ưu tiên xây dựng các công trình giao thông thiết yếu để đảm bảo đời sống, sản xuất và đảm bảo giao thông thông suốt, xây dựng công trình cấp nước sinh hoạt nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu.

### 2. Về quy mô đầu tư:

Dự án “Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) - Dự án thành phần tỉnh Quảng Trị”, gồm các tiểu dự án:

#### a) Đường giao thông Khe Sanh - Sa Trầm, huyện Hướng Hóa:

- Điểm đầu tuyến giao Quốc lộ 9 tại Km64+553 thuộc địa phận thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa (trong đó: điểm đầu thiết kế Km3+980 nối tiếp dự án Đường biên giới Khe Sanh - Sa Trầm (ĐT.587) - giai đoạn 1); Điểm cuối tuyến trên tuyến ĐT.586 thuộc địa phận xã Ba Tầng, huyện Hướng Hóa. Chiều dài toàn tuyến 26,02km. Đường cấp V - miền núi (TCVN 4054-2005). Nền đường: 6,5m, mặt đường + lề gia cố: 5,5m, lề đất: 0,5mx2 bên; đầu tư xây dựng hoàn thiện hệ thống thoát nước dọc, thoát nước ngang trên tuyến.

- Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa, Eyc  $\geq$  110MPa

#### b) Đường liên thôn Cha Lý - Cù Bai, xã Hướng Lập, huyện Hướng Hóa:

- Điểm đầu tuyến giao đường Hồ Chí Minh nhánh Tây tại Km174+700, thuộc địa phận thôn Cha Lý, xã Hướng Lập; Điểm cuối tiếp giáp vành đai biên giới Việt Nam - Lào, thuộc địa phận thôn Cù Bai, xã Hướng Lập. Chiều dài toàn tuyến 5,77km. Đường cấp VI - miền núi (TCVN 4054-2005). Nền đường: 6,0m, mặt đường + lề gia cố: 5,5m, lề đất: 0,25mx2 bên; đầu tư xây dựng hoàn thiện hệ thống thoát nước dọc, thoát nước ngang trên tuyến.

- Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa, Eyc  $\geq$  110Mpa



c) Đường liên xã Húc - Ba Tầng, huyện Hướng Hóa:

- Điểm đầu giao đường tỉnh 587 tại Km4+200/ĐT.587 thuộc xã Húc; Điểm cuối giao với đường tỉnh 586 tại Km29+200/ĐT.586 thuộc địa phận xã Ba Tầng. Chiều dài tuyến khoảng 15,0km. Đường cấp VI - miền núi (TCVN 4054-2005). Nền đường: 6,0m, mặt đường + lề gia cố: 5,5m, lề đất: 0,25mx2 bên; đầu tư xây dựng hoàn thiện hệ thống thoát nước dọc, thoát nước ngang trên tuyến.

- Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa, Eyc  $\geq$  110Mpa

d) Đường liên xã Thanh, A Túc, Xy, A Dơi, huyện Hướng Hóa: Tuyến 1: Xã A Dơi: Điểm đầu giao đường tỉnh ĐT.586 tại Km24+850/ĐT.586; Điểm cuối Km5+820 thuộc địa phận xã A Dơi, chiều dài tuyến 5,8km". Đường cấp VI - miền núi (TCVN 4054-2005). Nền đường: 6,0m, mặt đường + lề gia cố: 5,5m, lề đất: 0,25mx2 bên; đầu tư xây dựng hoàn thiện hệ thống thoát nước dọc, thoát nước ngang trên tuyến.

- Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa, Eyc  $\geq$  110Mpa

e) Đường từ trung tâm huyện Đakrông đến xã Ba Lòng, huyện Đakrông:

- Điểm đầu tuyến Km0+00 giao Quốc lộ 9 tại Km41+250/QL9; Điểm cuối tuyến tại Km20+638 thuộc địa phận xã Hải Phúc. Chiều dài tuyến L=18,56km. Quy mô: Đường cấp V - miền núi (TCVN 4054-2005). Nền đường: 6,5m, mặt đường + lề gia cố: 5,5m, lề đất: 0,5mx2 bên; và đầu tư xây dựng hoàn thiện hệ thống thoát nước dọc, thoát nước ngang trên tuyến.

- Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa, Eyc  $\geq$  110Mpa

f) Cấp nước sinh hoạt 02 xã Hướng Linh, Tân Hợp, huyện Hướng Hóa;

- Xây dựng cửa thu nước, trạm bơm và cụm xử lý nước sinh hoạt công suất 2.100m<sup>3</sup>/ngày-đêm. Hệ thống đường ống HDPE với tổng chiều dài khoảng 28km và các phụ kiện

g) Hệ thống cấp nước sinh hoạt thị trấn KrôngKlang, xã Mò Ó, xã Hướng Hiệp, huyện Đakrông:

- Đầu nối tại ống cấp của nhà máy cấp nước sạch huyện Đakrông thuộc Công ty cổ phần nước sạch tỉnh Quảng Trị quản lý; với công suất 2.000m<sup>3</sup>/ngày-đêm. Xây dựng đường ống chính cấp nước khoảng 33 km và 27km đường ống nhánh và các phụ kiện. Hệ thống đường ống bằng vật liệu HDPE.

h) Cấp nước sinh hoạt 2 xã Lìa, Xy huyện Hướng Hóa:

- Xây dựng cửa thu nước, trạm bơm và cụm xử lý nước sinh hoạt công suất 1.800m<sup>3</sup>/ngày-đêm. Hệ thống đường ống HDPE với tổng chiều dài khoảng 25km và các phụ kiện

3. Nhóm dự án: Dự án nhóm B

4. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 39,711 triệu USD, tương đương 921,698 tỷ đồng (với tỷ giá 1,0 USD = 23.210 đồng)

5. Cơ cấu nguồn vốn: Vốn tín dụng thương mại (OCR) từ nhà tài trợ ADB là 30,00 triệu USD (tương đương 696,298 tỷ đồng); vốn đối ứng của Chính phủ Việt Nam là 9,711 triệu USD (tương đương 225,400 tỷ đồng).


6. Địa điểm xây dựng: Huyện Hướng Hóa và huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.

7. Thời gian và tiến độ thực hiện: Từ năm 2021-2024.

## **Điều 2.** Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị Khóa VIII, nhiệm kỳ 2021-2026 thông qua ngày 16 tháng 3 năm 2022 bằng phiếu biểu quyết. Số phiếu tán thành 45 phiếu, đạt tỷ lệ 90%, có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 21/4/2020./. 

### **Nơi nhận:**

- VPQH, VPCTN, VPCP;
- Các Bộ: KH&ĐT, TC;
- TVTU, TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở: KHĐT, TC, GTVT, KBNN tỉnh;
- Ban QLDA ĐTXD các CTGT tỉnh;
- Lưu VT, KTNS.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đăng Quang**